

Bản án số : 39/2017/HSST
Ngày 19/7/2017

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông **Đặng Phùng Thành**
 Các Hội thẩm nhân dân :

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Bà **Trương Thị Sen** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên Tòa:
ông **Trần Hữu Tám** – Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo sau đây:

Lưu Tổng B (Tên gọi khác: B Sieo) - Giới tính: Nam;
Sinh năm: 1988, tại: Thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
Nơi ĐKKHKT+ chỗ ở: Tổ 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12;
Con ông: Lưu Văn N (chết); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1950;
Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ ngày 14/6/2017, tạm giam ngày 17/6/2017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Lương Lam S, sinh năm: 1988.

Trú tại: tổ 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

2. Nguyễn Công H, sinh năm: 1996.

Trú tại: tổ 13, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

3. Lê L, sinh năm: 1990.

Trú tại: tổ 5, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990.

Trú tại: thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NHÂN THẤY:

Bị cáo Lưu Tổng B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 8^h 35' ngày 14/6/2017 tại nhà Lưu Tổng B, ở: tổ 4, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam, Công an huyện T tiến hành bắt quả tang Lưu Tổng B đang có hành vi bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Lương Lam S. Vật chứng thu giữ 01 gói ma túy và 300.000^d; Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Lưu Tổng B, Cơ quan Công an huyện T thu giữ được 18 gói ma túy, 01 điện thoại di động, 01 kéo y tế và 01 cái nỏ thủy tinh của Lưu Tổng B để dùng vào việc mua bán ma túy. Qua làm việc các đối tượng khai nhận: Khoảng 8^h ngày 14/6/2017 trong lúc uống cà phê với nhau tại quán Em và Tôi, Nguyễn Công H rủ Nguyễn Lương Lam S mua ma túy về sử dụng; S đồng ý. H dùng điện thoại gọi vào số máy di động 0932597771 của Lưu Tổng B để hỏi mua ma túy và được B đồng ý bán. Sau khi liên lạc được với B, H đưa cho S 300.000^d rồi cùng S đến nhà B để mua ma túy. Khi đến nhà B, S đi vào gặp B, H đứng ngoài đường. S giao 300.000^d cho B, B chỉ cho S gói ma túy đang để trên ghế nơi phòng khách để S đến lấy. S vừa cầm gói ma túy lên thì bị Cơ quan Công an huyện T bắt quả tang.

Ngoài ra, Lưu Tổng B còn khai nhận: Từ tháng 3/2017 đến ngày bị bắt, B đã 10 lần đến thành phố Đà Nẵng và thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam mua ma túy về sử dụng và bán lại cho nhiều người. Mỗi lần B mua ma túy với số tiền 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Số ma túy B mua về đã bán lại cho:

Bán cho Nguyễn Lương Lam S 03 lần mỗi lần 300.000^d;

Bán cho Nguyễn Công H 03 lần, mỗi lần 300.000^d;

Bán cho Lê L 03 lần, mỗi lần 300.000^d;

Bán cho Nguyễn Văn T 02 lần, mỗi lần 150.000^d.

Căn cứ kết luận giám định số 381/C54C(Đ4) ngày 16/6/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 19 gói ni lông gửi giám định có Methamphetamine; tổng trọng lượng mẫu là 1,593gam; hoàn lại đối tượng giám định là 1,177gam chất rắn màu trắng.

Từ các tình tiết nêu trên, tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 03/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lưu Tổng B về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Lưu Tổng B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Trước đây tại Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của những người liên quan là Nguyễn Lương Lam S, Nguyễn Công H, Lê L và Nguyễn Văn T khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện T. Đồng thời đánh giá xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ với bị cáo theo đúng quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Tòa án tuyên bị cáo Lưu Tổng B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật

hình sự. Ngoài ra, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46; 47 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lưu Tổng B với mức hình phạt từ 04 đến 05 năm tù.

Ngoài ra, còn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì được niêm phong số 381/C54C (Đ4) của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng hoàn trả, bên trong là 1,177 gam mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói mẫu vật; 01 (một) cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy thu giữ được của Lưu Tổng B đề nghị cần tuyên tiêu hủy; đối với 01 Điện thoại di động SamSung màu bạc và 300.000^d đề nghị tuyên tịch thu sung công Nhà nước.

* Theo lời khai của Lưu Tổng B, số ma túy mà Bình đã bán cho Nguyễn Công H, Nguyễn Lương Lam S, Lê L và Nguyễn Văn T là B mua của những người đàn ông tại thị xã Đ và TP.Đà Nẵng những không biết rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Tổng B, Nguyễn Công H, Nguyễn Lương Lam S, Lê L và Nguyễn Văn T đã bị Công an huyện T xử lý hành chính là thỏa đáng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác thu được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và để có tiền tiêu xài bị cáo Lưu Tổng B đã liên lạc với những người đàn ông tại thị xã Đ và thành phố Đà Nẵng những không biết rõ họ tên và địa chỉ để mua ma túy. Trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2017 đến ngày 14/6/2017, bị cáo B đã nhiều lần mua ma túy, mỗi lần Bình mua 2.000.000^d về sử dụng và đã 11 lần bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Vào lúc 8^h 35' ngày 14/6/2017 tại nhà bị cáo B, Công an huyện T bắt quả tang B đang bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Lương Lam S. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của bị cáo B, Cơ quan Công an huyện T thu giữ được 18 gói ma túy là Methamphetamine, có tổng trọng lượng 1,593gam.

Căn cứ kết luận giám định số 381/C54C(Đ4) ngày 16/6/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 19 gói ni lông gửi giám định có Methamphetamine; tổng trọng lượng mẫu là 1,593gam; hoàn lại đối tượng giám định là 1,177gam chất rắn màu trắng (dạng tinh thể).

Như vậy, hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã nhiều lần mua và bán ma túy cho các đối tượng nghiện để sử dụng nhằm thu lợi và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Ma túy là một loại chất kích thích, gây ảo giác, gây nghiện khi người đã sử dụng thì khó mà dứt bỏ. Để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện ma túy có thể bất chấp tất cả các thủ đoạn nhằm để có tiền mua thuốc để sử dụng, từ đó gây nên các nguy hiểm khác cho xã hội. Ngoài ra, khi nghiện ma túy sẽ dẫn đến các căn bệnh rất nguy hiểm cho tính mạng của người sử dụng và người thân. Chính vì lẽ đó, Quốc Hội và Chính phủ chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với hành vi mua bán ma túy trái phép. Luật hình sự cũng quy định mức hình phạt rất nặng đối với hành vi này thể hiện tại chương XVIII các tội xâm phạm về ma túy. Bị cáo B là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị nhưng do muốn có ma túy để sử dụng và muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật. Bị cáo đã nhiều lần mua và bán ma túy cho nhiều người nghiện sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh bằng Luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét nhân thân của bị cáo B xuất thân là nhân dân lao động, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo rất thành khẩn và ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội trước đó của mình. Bị cáo có Bác ruột và bà nội là người có công Cách mạng. Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T áp dụng các điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Cơ quan Công an huyện T đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người sử dụng trái phép chất ma túy là: Lưu Tổng B, Nguyễn Công H, Nguyễn Lương Lam S, Lê L và Nguyễn Văn T là thỏa đáng.

* Về vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T; Cần phải tịch thu, tiêu hủy: + 1,177 gam Methamphetamine còn lại sau giám định chứa trong 01 (một) phong bì được niêm phong số 381/C54C (Đ4);

+ 01 (một) cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy thu giữ được của bị cáo Lưu Tổng B.

- Tịch thu 01 Điện thoại di động SamSung màu bạc của bị cáo dùng làm công cụ phương tiện để phạm tội và số tiền 300.000^d do bị cáo thu lợi bất chính mà có để sung công Nhà nước.

Tất cả các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lưu Tổng B** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: **Lưu Tổng B 04** (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/6/2017.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lưu Tổng B số tiền 7.000.000^d (Bảy triệu đồng) để sung công quỹ Nhà Nước.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy:
+ 1,177 gam Methamphetamine còn lại sau giám định chứa trong 01 (một) phong bì được niêm phong số 381/C54C (Đ4);

+ 01 (một) cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- Tuyên tịch thu: 01 Điện thoại di động SamSung màu bạc và số tiền 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) để sung công Nhà nước.

Tất cả các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)
Đặng Phùng Thành

